

Một vài suy nghĩ về nội dung QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CỦA SỞ NỘI VỤ

■ TƯ MINH KHÁNH (*)

Công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức là một công tác quan trọng và rất cần thiết, luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Chiến lược cán bộ thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước được nêu trong Nghị quyết TW3 (khoá VIII) nêu rõ: "Mọi cán bộ, công chức phải có kế hoạch thường xuyên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn và năng lực hoạt động thực tiễn, bồi dưỡng đạo đức cách mạng". Tháng 8 năm 1996, Chính phủ đã thông qua đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và sau đó Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 874/TTg (ngày 20 tháng 11 năm 1996) về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, trong đó chỉ rõ những mục tiêu, nội dung và các giải pháp để tăng cường hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong giai đoạn hiện nay.

Vấn đề đặt ra là trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thì công tác quản lý nhà nước đối với công tác này là một trong những nội dung quan trọng.

Theo quy định tại Quyết định số 874/TTg thì về quản lý nhà nước trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giao cho Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) là cơ quan đầu mối.

Ở cấp tỉnh có Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các nhiệm vụ về quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở địa phương; đồng thời làm chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân (UBND)

(*) Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk

cùng cấp, triển khai nhiệm vụ trong lĩnh vực này.

Nội dung quản lý Nhà nước của các Sở Nội vụ về công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức (ĐTBDCC) bao gồm:

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch ĐTBDCC của địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt, theo dõi, tổng hợp kế hoạch ĐTBDCC của các đơn vị khác trong phạm vi địa phương;

2. Tiến hành giao chỉ tiêu ĐTBDCC đã được Trung ương phân bổ cho các đơn vị và theo dõi kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt;

3. Tham mưu, đề xuất, xây dựng chương trình, trình UBND ban hành chế độ, chính sách ĐTBDCC phù hợp với tình hình địa phương, nhằm khuyến khích cán bộ, công chức không ngừng học tập, nâng cao trình độ hiểu biết về chính trị, về nghiệp vụ chuyên môn, về kỹ năng tác nghiệp... để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và chỉ tiêu ĐTBDCC được giao.

Ngoài những nội dung đã nêu trên, có một vài vấn đề trong hoạt động quản lý nhà nước trong công tác ĐTBDCC ở Sở Nội vụ cấp tỉnh cần suy nghĩ thêm, đó là:

- **Về xây dựng thể chế:** trên cơ sở triển khai thực hiện các văn bản đã có do trung ương ban hành, ở mỗi địa phương có những đặc thù khác nhau, cần nghiên cứu vận dụng và tham mưu cho UBND tỉnh các chính sách phù hợp, như việc soạn thảo giáo trình, về giáo

viên, về học viên, cần quy định thống nhất áp dụng cho nhiều khoá học, tránh tình trạng mỗi khoá học có chế độ thù lao, phụ cấp, trợ cấp khác nhau. Ví dụ một khoá học nằm trong chương trình ĐTBDCBCC thì sử dụng loại giáo trình nào do tổ chức, cơ sở đào tạo nào chịu trách nhiệm biên soạn, ai chịu trách nhiệm thẩm định giáo trình (như tài liệu về Đảng, Tỉnh uỷ có thể giao cho Ban Tuyên giáo tỉnh thẩm định, giáo trình về pháp luật, UBND tỉnh có thể giao cho Sở Tư pháp thẩm định). Giáo trình khi phát hành phải ghi rõ tên cơ quan, người chịu trách nhiệm phát hành, năm phát hành; tránh tình trạng chung ghi là "tài liệu lưu hành nội bộ", không thấy ghi rõ cơ quan nào, ai chịu trách nhiệm chính, phát hành theo quyết định nào...

Để làm được việc này, Sở Nội vụ tỉnh nên tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh thành lập một ban chỉ đạo bao gồm những người cụ thể có thẩm quyền, có trình độ và có thời gian cần thiết về lĩnh vực này đảm nhiệm.

Các vấn đề về chế độ bồi dưỡng (thù lao, phụ cấp, trợ cấp) cho người biên soạn giáo trình, cho việc thẩm định và chịu trách nhiệm phát hành giáo trình, cho cán bộ giảng dạy chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp (các đồng chí lãnh đạo, các chuyên gia, chuyên viên ở các ngành) xác định rõ do ai chi trả, mức thù lao bao nhiêu đối với từng loại cán bộ (cán bộ cơ sở, cán bộ chủ chốt, cán bộ ở tỉnh lỵ, cán bộ vùng sâu, vùng xa...), tránh trường hợp, có chế độ, chính sách nhưng cơ quan, đơn vị thoái thác không chi trả (nhất là đối với cán bộ không có chức, có quyền).

Để làm được việc này, cần xuất phát từ điều kiện cân đối ngân sách cụ thể của địa phương, tham khảo ý kiến của một số ngành như ngành tài chính, kế hoạch đầu tư, ngành giáo dục, có đề án trình UBND tỉnh xem xét để trình ra Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt...

Thể chế hoá việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch, việc thanh tra, kiểm tra, và chế độ báo cáo thống kê, đưa công tác này vào nền nếp, trở thành một tiêu chí đánh giá trong báo cáo công tác hàng năm của các ngành, các cấp, thành một chỉ tiêu đánh giá trong công

tác thi đua, khen thưởng cũng như trong việc xem xét xử lý kỷ luật của các cơ quan, đơn vị.

- **Vấn đề xây dựng quy hoạch, kế hoạch ĐTBDCBCC:** xây dựng quy hoạch, kế hoạch là xác định mục tiêu, đối tượng, số lượng, nội dung, tiến độ, thời gian, cấp độ đào tạo cụ thể. Có quy hoạch, kế hoạch thì việc đào tạo có hiệu quả, đồng thời khắc phục được tình trạng phân tán, tự phát, tuỳ tiện, tránh sự lãng phí về nhân lực và kinh phí đào tạo (do Nhà nước đài thọ hoặc do cá nhân cán bộ, công chức chi trả).

Thực tế, có nơi, có lúc lợi dụng việc đào tạo, bồi dưỡng vào ý đồ chưa tốt, như: cho đó là sự ban phát cho "người đã chọn", người này hình như "suốt đời" chỉ có đi học để "chuẩn hoá" vào các vị trí lãnh đạo, còn người khác thì chỉ biết làm việc, làm việc của mình và làm việc thay cho người đi học để chờ ngày người đi học về lãnh đạo mình, hoặc sẽ luân chuyển đến vị trí khác cho phù hợp với trình độ đào tạo từ lúc ra trường. Cũng có trường hợp cử đi học để thay thế "người của mình" vào vị trí của người đi học.

Tình hình trên có một phần trách nhiệm của công tác quy hoạch, kế hoạch. Nếu thực hiện tốt công tác này, trong phạm vi quản lý chung, người làm công tác quản lý nhà nước về ĐTBDCBCC có thể phát hiện được và có tác động tích cực nhằm bảo đảm cho công tác này đi đúng định hướng, ngăn ngừa được sự tuỳ tiện của một số đơn vị sử dụng cán bộ, công chức.

Quy hoạch, kế hoạch ĐTBDCBCC là vấn đề khó khăn, phức tạp, nhất là trong thời gian đầu, cần phải thống kê, rà soát nguồn nhân lực (tên, tuổi đời, tuổi Đảng, giới tính, dân tộc, trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn, năm tốt nghiệp, năng lực chuyên môn, sở trường công tác, thái độ đối với công việc (thích, miễn cưỡng, bắt buộc, hoàn toàn không thích, chán nản...). Chỉ trên cơ sở nắm chắc nguồn nhân lực hiện có thì mới có thể làm tốt công tác quy hoạch, kế hoạch, hạn chế được sai lầm, thiếu sót.

Trong giai đoạn hiện nay, có lẽ cần tập trung vào 2 vấn đề: một là tập trung vào các

đối tượng còn "nợ" về tiêu chuẩn, trình độ, ví dụ như: các văn bản, chứng chỉ, về trình độ ngoại ngữ, tin học...; hai là tập trung vào khả năng về công việc chuyên môn cần thiết phải được đào tạo lại hoặc nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ.

- **Về công tác phối hợp:** bất cứ một hoạt động quản lý nào, ngoài việc tranh thủ sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng và cấp chính quyền thì cần có sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan, sự phối hợp càng chặt chẽ thì hiệu quả quản lý càng nâng cao. Trong công tác ĐTBDCBCC thì trước hết phải có sự phối hợp của Sở Nội vụ tỉnh với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, với trường Chính trị (hoặc trường cán bộ) thuộc tỉnh uỷ, với sở kế hoạch đầu tư, sở tài chính, sở giáo dục... Nếu công tác phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, công tác quản lý nhà nước về ĐTBDCBCC sẽ mang lại hiệu quả cao.

- **Công tác kiểm tra:** nhiệm vụ cơ bản của công tác thanh tra, kiểm tra là chỉ rõ những cái "được" và "chưa được" trong tất cả những hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ để kiến nghị, đề xuất điều chỉnh và tự điều chỉnh. Giúp cho lãnh đạo xem xét những văn bản đã ban hành có đúng không, có phù hợp không, kế hoạch đề ra đã sát với thực tế chưa.v.v... để điều chỉnh. Giúp cho lãnh đạo phát hiện các trường hợp vi phạm các quy định của Đảng và nhà nước trong công tác ĐTBDCBCC để kịp thời uốn nắn, sửa chữa. Như vậy, mục đích của thanh tra, kiểm tra là nếu tìm thấy cái sai thì đề nghị, xây dựng biện pháp sửa chữa, khắc phục, tìm thấy cái tốt thì phát huy, nhân rộng. Công tác thanh, kiểm tra trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng có tác dụng chấn chỉnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức dẫn đi vào nề nếp và là biện pháp để đảm bảo các kế hoạch được thực hiện một cách nghiêm túc, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- **Chế độ thông tin, báo cáo:** cùng với các khâu quy định, quyết định quản lý, triển khai thực hiện quy định quyết định quản lý, thanh tra, kiểm tra, điều chỉnh các quy định,

quyết định cho phù hợp với thực tế thì công tác thông tin, báo cáo không thể thiếu trong hoạt động quản lý. Bởi, chỉ có trên cơ sở thông tin phản hồi về tình hình công tác đào tạo, bồi dưỡng mới đánh giá được đúng thực trạng và đề ra phương hướng điều chỉnh, cải tiến công tác này. Trong thực tế, đây là khâu dễ bị bỏ quên, gây khó khăn cho công tác tổng hợp và xây dựng kế hoạch cho những năm sau. Do đó cần thiết lập các tuyến thông tin 2 chiều: trên xuống và dưới lên, làm sao cho công tác này thuận tiện, không cầu kỳ hình thức; nhưng không thể bỏ qua chế độ thông tin báo cáo giữa Sở Nội vụ và các phòng làm chức năng tổ chức ở cấp huyện và các sở, ban, ngành trong tỉnh. Qua công tác nắm thông tin này, ở tuyến dưới chủ động lên kế hoạch gửi người đi đào tạo, ở tuyến trên có điều kiện theo dõi, tổng hợp lên kế hoạch đào tạo, đồng thời hướng dẫn chỉ đạo tuyến dưới chấn chỉnh những sai lầm, bất cập.

Từ những ý kiến trên cho thấy công tác quản lý nhà nước về ĐTBDCBCC ở các Sở Nội vụ là quan trọng và phức tạp. Ở các Sở Nội vụ tỉnh, thành phố cần bố trí một cán bộ chuyên trách công tác này, nếu thiếu biên chế thì cán bộ được phân công kiêm nhiệm công tác này, cần có thời gian không chỉ để triển khai công việc một cách thụ động mà còn có thời gian chủ động đề xuất, tham mưu cho lãnh đạo Ban về công tác ĐTBDCBCC. Bên cạnh đó Ban cần có sự chỉ đạo phối kết hợp giữa các phòng hoặc tổ chuyên môn chỉ đạo kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch và việc thực hiện các quy định của Đảng và nhà nước về công tác ĐTBDCBCC.

Quản lý nhà nước nói chung và quản lý nhà nước về công tác ĐTBDCBCC nói riêng là một trong những nội dung quan trọng. Trong đó, vai trò của các Sở Nội vụ cấp tỉnh quyết định phần lớn sự thành công trong lĩnh vực này, góp phần vào việc thực hiện Nghị quyết Đại hội IX nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng được yêu cầu phục vụ nhân dân trong tình hình mới hiện nay. ■